

Số: 2139 /BGDDĐT-KHTC*Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2021*

V/v hướng dẫn tiếp nhận khoản
viện trợ không hoàn lại theo quy
định của Nghị định 56/2020/NĐ-CP
và Nghị định 80/2020/NĐ-CP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**ĐẾN** Số: 526
26/07/2021Ngày:.....
Chuyển:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện quy định của Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài (sau đây gọi là Nghị định 56), Nghị định số 80/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (sau đây gọi là Nghị định 80), trong thời gian qua Bộ GDĐT đã tăng cường rà soát, kiểm tra và hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Tuy nhiên, việc tiếp nhận, sử dụng và quản lý nguồn vốn viện trợ không hoàn lại do các tổ chức quốc tế tài trợ của một số đơn vị còn nhiều hạn chế như: không thực hiện thủ tục trình cơ quan chủ quản phê duyệt dự án, không đăng ký dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) kịp thời, chậm trễ trong việc báo cáo tình hình sử dụng, giải ngân viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu của NSNN...

Để khắc phục các tồn tại, hạn chế, đồng thời chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý, sử dụng viện trợ không hoàn lại thuộc hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và phi chính phủ nước ngoài nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật, Bộ GDĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ GDĐT (sau đây gọi chung là đơn vị) nghiêm túc thực hiện các nội dung như sau:

1. Quán triệt các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Nghị định 56, Nghị định 80, trong đó cần lưu ý một số nội dung như sau:

- Chỉ được tiếp nhận viện trợ không hoàn lại thông qua các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nguồn tiền viện trợ phải là nguồn tiền, tài sản hợp pháp theo nguyên tắc quản lý và sử dụng viện trợ quy định tại Điều 6 Nghị định 56 và Điều 4 Nghị định 80.

- Trường hợp đơn vị tự ý tiếp nhận viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu NSNN trước khi cấp có thẩm quyền phê duyệt thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thanh tra, kiểm toán..., đồng thời thực hiện thu hồi, nộp NSNN nếu quá trình thanh tra, kiểm tra phát hiện có sai phạm.

2. Hướng dẫn thủ tục tiếp nhận viện trợ không hoàn lại

2.1. Về thẩm quyền phê duyệt dự án

a) Đối với các dự án ODA hỗ trợ kỹ thuật

- Theo quy định tại Điều 23 Nghị định 56, đối với các dự án ODA hỗ trợ kỹ thuật (HTKT) trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo (*không liên quan đến khung chính sách; lĩnh vực an ninh, quốc phòng, tôn giáo; mua sắm các loại hàng hóa thuộc diện phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép; sự tham gia của các đối tác Việt Nam vào chương trình, dự án khu vực*) thuộc phạm vi quản lý của Bộ GDĐT, các đơn vị lập Văn kiện dự án HTKT theo mẫu quy định tại Phụ lục V Nghị định 56 và gửi về Bộ GDĐT (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) để tiến hành các thủ tục thẩm định và trình phê duyệt Văn kiện dự án theo quy định.

- Do sự khác nhau về quy trình, thủ tục thẩm định và phê duyệt giữa các loại dự án nên các đơn vị cần lưu ý phân biệt khái niệm chương trình, dự án khu vực được quy định tại Điều 3 Khoản 5 Nghị định 56.

b) Đối với các dự án, khoản viện trợ phi dự án phi chính phủ nước ngoài

- Theo quy định tại Điều 7 Khoản 2 của Nghị định 80, đối với những dự án phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo (*có nội dung không liên quan đến lĩnh vực an ninh, quốc phòng, tôn giáo; các khoản viện trợ có mục tiêu trực tiếp hỗ trợ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; hàng hóa nhập khẩu thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật có liên quan và những trường hợp khác không quy định tại các khoản 2,3,4 Điều 7 của Nghị định 80*) thuộc phạm vi quản lý của Bộ GDĐT, tùy vào loại chương trình, dự án (*chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn viện trợ; chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn viện trợ; phi dự án sử dụng vốn viện trợ*), các đơn vị lập Văn kiện dự án PCPNN tương ứng theo các mẫu quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III Nghị định 80 và gửi về Bộ GDĐT (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) để tiến hành các thủ tục thẩm định và trình phê duyệt Văn kiện dự án theo quy định.

2.2. Về quy trình tiếp nhận, sử dụng viện trợ không hoàn lại

a) Xây dựng Kế hoạch tổng thể và kế hoạch thực hiện hàng năm

- Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, Chủ dự án có trách nhiệm lập: (i) Kế hoạch tổng thể thực hiện dự án; (ii) Kế hoạch chi tiết thực hiện hàng năm của chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án gửi Bộ GDĐT (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) để thẩm định, phê duyệt. Kế hoạch tổng thể thực hiện dự án, Kế hoạch chi tiết thực hiện hàng năm do cơ quan chủ quản phê duyệt là cơ sở để Bộ GDĐT thẩm định, phân bổ dự toán ngân sách hàng năm đối với viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu NSNN.

- Kế hoạch thực hiện hàng năm bao gồm Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch tài chính, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có) do Chủ dự án, Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm lập và trình cơ quan chủ quản phê duyệt theo quy định, trong đó lưu ý: (i) Về thời hạn nộp Kế hoạch thực hiện hàng năm: Do cơ quan chủ quản hướng dẫn và yêu cầu đối với các đơn vị; (ii) Về nội dung lập Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch tài chính, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Tuân thủ theo quy

định của Luật NSNN, pháp luật đấu thầu, các văn bản pháp quy liên quan đến quản lý tài chính viện trợ không hoàn lại của cấp có thẩm quyền; (iii) Đối với những câu phân, hoạt động sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu NSNN: Kế hoạch thực hiện hàng năm trình cơ quan chủ quản phê duyệt phải kèm dự toán chi tiết các hoạt động dự kiến triển khai, kèm thư không phản đối của nhà tài trợ và hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác thẩm định các hoạt động đấu thầu theo quy định.

b) Quản lý tài chính viện trợ không hoàn lại

- Đối với viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước:

(i) Quản lý, sử dụng viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu NSNN: Thực hiện theo quy định tại Luật NSNN. Chủ dự án có trách nhiệm lập, xây dựng dự toán NSNN 03 năm và hàng năm gửi Bộ GDĐT (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) theo thời hạn do Bộ GDĐT yêu cầu để phục vụ công tác thẩm định, đăng ký dự toán NSNN với cấp có thẩm quyền.

(ii) Giải ngân vốn viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu NSNN: Thực hiện thủ tục kiểm soát chi, hạch toán, ghi thu ghi chi, quyết toán thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định 56, Chương IV Nghị định 80 và các Thông tư hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính.

(iii) Chủ dự án chịu hoàn toàn trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu NSNN đảm bảo tuân thủ theo quy định hiện hành. Tiền, tài sản tiếp nhận thông qua các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án phải là nguồn tiền, tài sản hợp pháp, đảm bảo hợp lệ về hồ sơ tiếp nhận, sử dụng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Đối với viện trợ không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước: Chủ dự án chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng theo Văn kiện chương trình, dự án, khoản viện trợ phi dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ các quy định về kế toán, thuế và các quy định pháp luật có liên quan.

- Đối với việc tiếp nhận viện trợ không hoàn lại bằng hàng hóa, dịch vụ: Thực hiện theo quy định tại Điều 80 Nghị định 56 và Điều 24 Nghị định 80. Trong đó lưu ý, thủ tục xử lý tài sản sau khi kết thúc dự án tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Trường hợp cấp có thẩm quyền ban hành quy định mới về quản lý tài chính viện trợ không hoàn lại thay thế các văn bản hiện hành thì áp dụng quy định tại các văn bản pháp quy mới đó.

c) Quản lý và báo cáo

- Chủ dự án chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, giám sát, quản lý việc sử dụng viện trợ không hoàn lại đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Chế độ báo cáo viện trợ không hoàn lại thực hiện theo quy định tại Điều 49 Nghị định 56 và Điều 14, 15 Nghị định 80. Chủ dự án chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của số liệu, thời hạn gửi báo cáo gửi cơ quan chủ quản.

3. Chế tài thực hiện

- Thủ trưởng đơn vị quán triệt các nội dung về quy trình tiếp nhận, trách nhiệm quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại tới các bộ phận liên quan theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Việc chấp hành công tác quản lý, sử dụng và giải ngân viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu NSNN là căn cứ để Bộ GDĐT rà soát, phân loại, đánh giá thi đua hàng năm của đơn vị.

Trên đây là hướng dẫn của Bộ GDĐT về việc tiếp nhận, sử dụng và quản lý viện trợ không hoàn lại theo quy định tại Nghị định 56, Nghị định 80 để các đơn vị thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ GDĐT (*Vụ Kế hoạch - Tài chính*) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHTC (03).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phạm Ngọc Thường

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THUỘC, TRỰC THUỘC BỘ

*(Kèm theo Công văn số **2139** /BGDDT-KHTC ngày **25/5/2021**
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

1. Văn phòng
 2. Cục Quản lý chất lượng
 3. Cục Công nghệ thông tin
 4. Cục Hợp tác quốc tế
 5. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
 6. Trường Cán bộ quản lý giáo dục thành phố Hồ Chí Minh
 7. Báo Giáo dục và Thời đại
 8. Tạp chí Giáo dục
 9. Đại học Đà Nẵng
 10. Đại học Huế
 11. Đại học Thái Nguyên
 12. Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
 13. Trường Đại học Cần Thơ
 14. Trường Đại học Đà Lạt
 15. Trường Đại học Đồng Tháp
 16. Trường Đại học Giao thông Vận tải
 17. Trường Đại học Hà Nội
 18. Trường Đại học Kiên Giang
 19. Trường Đại học Kinh tế quốc dân
 20. Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh
 21. Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh
 22. Trường Đại học Mở - Địa chất
 23. Trường Đại học Mở Hà Nội
 24. Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh
 25. Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp
- 

26. Trường Đại học Ngoại thương
 27. Trường Đại học Nha Trang
 28. Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh
 29. Trường Đại học Quy Nhơn
 30. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
 31. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
 32. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên
 33. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh
 34. Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
 35. Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh
 36. Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội
 37. Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh
 38. Trường Đại học Tây Bắc
 39. Trường Đại học Tây Nguyên
 40. Trường Đại học Thương mại
 41. Trường Đại học Việt Đức
 42. Trường Đại học Vinh
 43. Trường Đại học Xây dựng
 44. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
 45. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang
 46. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương thành phố Hồ Chí Minh
 47. Trường Dự bị Đại học Dân tộc Nha Trang
 48. Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn
 49. Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương
 50. Trường Dự bị Đại học thành phố Hồ Chí Minh
 51. Trường Hữu nghị 80
 52. Trường Hữu nghị T78
 53. Trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc
 54. Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán
- 

55. Viện Nghiên cứu Thiết kế trường học
 56. Trung tâm Đào tạo khu vực của SEAMEO tại Việt Nam
 57. Trung tâm khu vực về học tập suốt đời của tổ chức SEAMEO tại Việt Nam
 58. Ban Quản lý các dự án Bộ GDĐT
 59. Dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học (SAHEP)
 60. Chương trình phát triển các trường sư phạm (ETEP)
 61. Ban Quản lý Dự án xây dựng trường Đại học Việt Đức (Cấp Bộ)
 62. Ban Quản lý Dự án xây dựng trường Đại học Việt Đức (Cấp Trường)
 63. Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia
 64. Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước
 65. Văn phòng Hội đồng Quốc Gia Giáo dục và Phát triển Nhân lực.
- 